

Số: 138/QĐ-TA

TP. Bạc Liêu, ngày 22 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà **Thị Mỹ Hằng**.

Thư ký phiên họp: Bà **Đặng Phương Thảo**.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số **135/QĐ-TA ngày 11 tháng 8 năm 2023** đối với:

Ông **Lê Như N**, sinh năm 1992.

Nơi thường trú: **Số S, ấp V, xã V**, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi ở hiện nay: **Số S, ấp V, xã V**, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Nghề nghiệp: Không.

Giới tính: Nam.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12.

Nhân thân:

- Ngày 22/3/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 (chín) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, **đã chấp hành xong, xóa án tích**.

- Ngày 01/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, Bạc Liêu Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 (mười lăm) tháng, chấp hành xong ngày 08/9/2020.

- Ngày 12/01/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, chấp hành xong ngày 12/4/2021.

Ngày 18/11/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, Bạc Liêu Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (mười tám) tháng, chấp hành xong ngày 12/5/2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Lê Như Phúc và bà Lý Thị Dế.

Lê Như N có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà **Lâm Minh Xuân** – Chuyên viên - Phòng Lao động – Thương binh xã hội thành phố Bạc Liêu.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu: Bà **Trần Mỹ Linh** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào lúc 13 giờ 10 phút, ngày 24/6/2023, Công an xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã mời **Lê Như N** làm việc do có nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Biên bản mời người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy ngày **24/6/2023**; Biên bản ghi lời khai ngày **24/6/2023**; Bản tường trình ngày **24/6/2023** **Lê Như N** khai nhận, bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy từ **năm 2017**, lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày **22/6/2023**, tại **Số S, ấp V, xã V, thành phố Bạc Liêu**, tỉnh Bạc Liêu. Loại ma túy sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Công an xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Lê Như N** về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Trung tâm y tế thành phố Bạc Liêu xác định **Lê Như N** có nghiện ma túy với chất **Methamphetamine – MET và Amphetamine AMP**. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Như N** và chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu sau khi xem xét hồ sơ đã ban hành văn bản đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Như N** gửi Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu kèm hồ sơ vụ việc.

Tại phiên họp:

* Bà **Lâm Minh Xuân** đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Như N** tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu thời hạn từ 12 - 24 tháng.

* Ý kiến phát biểu của **Lê Như N**: Bản thân đã biết sai, đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình nên mong Tòa án áp dụng mức áp dụng nhẹ cho mình.

* Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về tính hợp pháp của hành vi, quyết định của Tòa án: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 03/2022 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu xét thấy đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Như N** và đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng đồng ý theo đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Lê Như N** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Như N**; ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: **Lê Như N**, có nơi cư trú ổn định tại thành phố Bạc Liêu; là người bị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15.

[2] Về thời hiệu: **Lê Như N** khai nhận lần gần nhất Ngâm sử dụng ma túy là vào ngày 22/6/2023; Tính đến thời điểm mở phiên họp là còn thời hiệu áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại **điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính**, sửa đổi bổ sung năm 2020 đối với **Lê Như N**.

[3] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Như N**:

[3.1] Căn cứ kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy do Trung tâm y tế thành phố Bạc Liêu xác định **Lê Như N** có nghiện ma túy với chất Methamphetamine – MET và Amphetamine AMP. Bản thân **Lê Như N** thừa nhận có sử dụng ma túy vào ngày 22/6/2023 tại ấp Vĩnh An, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[3.2] **Lê Như N** đã trên 18 tuổi, **là đối tượng nghiện ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện** là đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy.

[3.3] Ngày **06/7/2023**, Chủ tịch Ủy ban nhân dân **xã Vĩnh Trạch**, thành phố Bạc Liêu ban hành đề nghị số **09/ĐN-UBND** về việc đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Như N** và đã chuyển toàn bộ hồ sơ trên cho Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu. Ngày **10/8/2023**, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu ban hành đề nghị số **135/ĐN-CNBB** về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Như N**, gửi Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu kèm hồ sơ vụ việc.

[3.4] Xét thấy trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Như N** đã đầy đủ và đúng quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020), các Điều 40, 41, 42, 43 Mục 2 Chương V Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy nên được Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu chấp nhận.

[4] **Lê Như N** biết rõ ma túy là chất độc hại, việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn sử dụng. Hành vi của **Lê Như N** đã xâm phạm đến chủ trương của Nhà nước về phòng chống tệ nạn ma túy, là một trong những tệ nạn xã hội hiện nay được mọi người quan tâm và ra sức loại trừ. Bản thân Ngâm, có nơi cư trú ổn định, lẽ ra phải cố gắng lao động để đảm bảo cho cuộc sống hiện tại và tương lai,

nhưng lại sa ngã, vướng vào nghiện ngập ma túy. Mặc khác, **Lê Như N** không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện. Do vậy, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy, để **Lê Như N** có điều kiện sớm tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Như N** theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu là cần thiết.

[5] **Lê Như N** được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khai báo theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi bổ sung năm 2020. Xét mức thời hạn áp dụng: Ngoài việc xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Tòa án còn xem xét đến thời gian mà Ngân đã sử dụng ma túy, loại ma túy Ngân sử dụng để áp dụng thời gian cho phù hợp.

[6] Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu.

[7] Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị Tòa án chấp nhận theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu đối với **Lê Như N, sinh năm 1992**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **22 tháng (hai mươi hai tháng)**, kể từ ngày **Lê Như N** bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Lê Như N** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là **05 ngày làm việc**, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là **05 ngày làm việc**, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu phối hợp với Công an thành phố Bạc Liêu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- **Công an xã Vĩnh Trạch;**
- Phòng LĐ-TB & XH thành phố Bạc Liêu;
- **UBND xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu;**
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Thị Mỹ Hằng

